

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG ULTRATEL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG ULTRATEL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ULTRATEL TELECOMMUNICATIONS GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ULTRATELGROUP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110776282

3. Ngày thành lập: 05/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

BT 06, No08B, Đường Huỳnh Văn Nghệ, Khu ĐTM Sài Đồng, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 034.818.3333

Fax:

Email: Ultrategroup@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động hậu kỳ (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh và loại trừ hoạt động báo chí)	5912
2.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5913
3.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
4.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
5.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
6.	Hoạt động viễn thông không dây	6120(Chính)
7.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
8.	Hoạt động viễn thông khác	6190
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
13.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312

14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động báo chí)	6399
15.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
17.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, kế toán)	7020
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
19.	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra, thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
22.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
25.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
26.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của các sàn nhảy và phòng hát karaoke)	9329
27.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
28.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
29.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
30.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
31.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
32.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
33.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
34.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
35.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610

38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ hoạt động Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4651
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
41.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4741
42.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4742
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
44.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
45.	Xuất bản phần mềm	5820
46.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh và loại trừ hoạt động báo chí)	5911

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO SƠN HẢI	SN 124, Tổ 1, Phường Thanh Bình, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	0110810002 33	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	810.000	8.100.000.000	90,000		
			Cổ phần phổ thông	810.000	8.100.000.000	90,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
2	ĐÀO THỊ TRANG NHUNG	SN 115, Tổ 1, Phường Thanh Bình, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	0111710001 92	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000		

3	GIÀNG THỊ DUNG	TDP số 1 Phú Mỹ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	011179001422
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO SƠN HẢI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh ngày: 21/08/1981

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 011081000233

Ngày cấp: 07/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: SN 124, Tổ 1, Phường Thanh Bình, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: SN 124, Tổ 1, Phường Thanh Bình, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội